

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HOÀ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2023/HS-ST
Ngày: 22-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HOÀ, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Lin,
2. Bà Trần Thị Đổi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thành Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Thị X**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996. Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Khóm Đ, phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ: không có; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm T, năm sinh 1969 (sống) và bà Lâm Thị Xà P, sinh năm 1965 (sống); A, chị, em ruột: có 03 người. Lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993. Chồng: Sơn Si N, sinh năm 1998 (không đăng ký kết hôn); có 03 người con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Lâm Thị X đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2023 đến ngày 07 tháng 10 năm 2023 tại phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo có mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Minh N1, sinh năm 2000 (vắng mặt); Ông Lưu Tuấn K, sinh năm 1973 (vắng mặt); Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/6/2023, Lâm Thị X đang ở phòng trọ số 1, nhà trọ không biển hiệu thuộc ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Lúc này, có người bạn tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đến thăm X. Sau đó, T1 cho X 03 túi nylon bên trong có chứa 15 gói ma túy (dạng đá) gồm: 01 túi nylon bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín có dán băng keo đen và 01 túi nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy (dạng đá), 01 túi (gói) nylon bên trong có chứa 05 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất ma túy (dạng đá) và 01 túi nylon rãnh khếp viền đỏ bên trong có chứa 04 gói nylon hàn kín có dán băng keo màu đen, bên trong có chứa chất ma túy (dạng đá) để cho X sử dụng. Sau đó, X cất giấu 01 túi nylon rãnh khếp viền đỏ chứa 05 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất ma túy (dạng đá), 01 túi nylon rãnh khếp viền đỏ bên trong có chứa 04 gói nylon hàn kín có dán băng keo màu đen, bên trong có chứa chất ma túy (dạng đá) vào túi quần Jean phía trước bên trái của X đang mặc, 01 túi nylon trắng bên trong chứa 05 gói nylon có dán băng keo đen, 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy (dạng đá) vào túi quần Jean phía trước bên phải của X đang mặc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc X đang ở trong phòng trọ số 1 của X thì lực lượng Công an huyện Đ, tỉnh Long An đến kiểm tra phát hiện Xít cất giấu số ma túy nói trên nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 túi (gói) nylon chứa 05 (túi) gói nylon hàn kín có dán băng keo màu đen bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi (gói) nylon rãnh khếp viền đỏ chứa 04 túi (gói) nylon hàn kín có dán băng keo màu đen chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá; 01 túi (gói) nylon rãnh khếp viền đỏ chứa 05 túi (gói) nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá, 01 túi (gói) nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 quần jean dài.

Tại Bản kết luận giám định số: 580/KLGD-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 05 túi (gói) nylon được hàn kín có dán băng keo màu đen và 01 túi (gói) nylon được hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4694 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 04 túi (gói) nylon được hàn kín có dán băng keo màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8024 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 05 túi (gói) nylon được hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6756 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy: 1,9474 gam, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: Không có.

Bản ảnh giám định gồm 19 ảnh được lưu tại phòng K1 Công an tỉnh L.

H lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3539 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen và 01 túi (gói) nylon được hàn kín); 0,5833 gam (04 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen); 0,5385 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín).

Tại Cáo trạng số 161/CT-VKSĐH ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố bị cáo Lâm Thị X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thị X hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Lâm Thị X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Xử phạt bị cáo Lâm Thị X mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù nhưng có khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3539 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen và 01 túi (gói) nylon được hàn kín); 0,5833 gam (04 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen); 0,5385 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín) tất cả được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 580 và 01 quần jean dài.

Đối với người thanh niên tên T1 có hành vi cho chất ma túy cho bị cáo X, kết quả điều tra không xác định nhân thân lai lịch của T1, chỉ có chứng cứ là lời khai duy nhất của bị cáo X, không có căn cứ xử lý nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Lưu Tuấn K là chủ nhà trọ cho bị cáo X thuê phòng trọ để ở, ông K không biết bị cáo X tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ nên hành vi của ông K không cấu thành tội danh có liên quan nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo, lời khai của những người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án.

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt:

Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, thể hiện trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung là đúng quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[3.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Lâm Thị X đã thực hiện: Khoảng 22 giờ 30 ngày 10/6/2023, tại phòng trọ số A, nhà trọ không biển hiệu thuộc ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Lâm Thị X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 1,9494 gam, loại Methamphetamine trong túi quần Jean phía trước bên trái và bên phải của bị cáo X đang mặc nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Đ, tỉnh Long An bắt quả tang nên tạm giữ người cùng vật chứng vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 580/KLGD-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 15 túi (gói) được hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,9474 gam, loại Methamphetamine.

[3.2]. Nhận định của Hội đồng xét xử:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lâm Thị X trước tòa phù hợp với lời khai của những người chứng kiến; phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đ lập lúc 22 giờ 20 phút ngày 06/6/2023; Kết luận giám định số: 580/KLGD-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh L phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lâm Thị X đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 1,9474 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lâm Thị X đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo Lâm Thị X là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội nên hành vi của các bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lâm Thị X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lâm Thị X là phù hợp nên Hội đồng xét xử xét ghi nhận.

[4]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1]. Về tình tiết định khung: Hành vi bị cáo Lâm Thị X tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 1,9474 gam, loại Methamphetamine, không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng khác của Điều 249 Bộ luật hình sự nên bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lâm Thị X không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo và có ý thức ăn năn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Thị X không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm

chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo trình bày có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo X.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Lâm Thị X không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3539 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen và 01 túi (gói) nylon được hàn kín); 0,5833 gam (04 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen); 0,5385 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín) tất cả được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 580 và 01 quần jean dài (không còn giá trị sử dụng)

[8]. Đối với người thanh niên tên T1 có hành vi cho chất ma túy cho bị cáo X, kết quả điều tra không xác định nhân thân lai lịch của T1, chỉ có chứng cứ là lời khai duy nhất của bị cáo X, không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Lưu Tuấn K là chủ nhà trọ cho bị cáo X thuê phòng trọ để ở, ông K không biết bị cáo X tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ nên hành vi của ông K không cấu thành tội danh có liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lâm Thị X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Thị X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lâm Thị X mức án 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù nhưng có khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 19/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3539 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen và 01 túi (gói) nylon được hàn kín); 0,5833 gam (04 túi (gói) nylon được hàn kín có quần băng keo màu đen); 0,5385 gam (05 túi (gói) nylon được hàn kín) tất cả được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 580 và 01 quần jean dài.

Tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 118 ngày 06/10/2023 kèm bản thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lâm Thị X phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Công Thức